

Số: /PA-UBND

Thanh Xuân, ngày 27 tháng 5 năm 2024

**PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ THU, MÙA NĂM 2024**

Thực hiện thông báo số 46 /TB-UBND, ngày 21 tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Như Xuân về triển khai sản xuất vụ Thu, Mùa năm 2024.

Chủ tịch UBND xã Thanh Xuân xây dựng Phương án sản xuất vụ Thu, Mùa 2024 trên địa bàn xã với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ THU, MÙA NĂM 2023

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT:

Diện tích vụ Thu, Mùa toàn xã 2023 gieo cấy được 139 ha, đạt 102,2% kế hoạch, trong đó diện tích lúa 86 ha đạt 100% chỉ tiêu. Năng suất bình quân đạt 49 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha so với cùng kỳ, sản lượng đạt 421,4 tấn, tăng 9 tấn so với cùng kỳ.

Vụ Thu, Mùa năm 2023 tiếp tục đưa vào gieo cấy một số giống lúa mới chất lượng như: Quốc tế 1, Dương Quang, HANA 318, DT80,...bước đầu cho thấy hiệu quả cao hơn một số giống lúa cũ. Cụ thể diện tích các loại cây trồng khác vụ Thu, Mùa như sau:

- Cây Ngô: 16,5 ha, đạt 122% kế hoạch, năng suất 23 tạ/ha, sản lượng đạt 61,5 tấn.
- Rau màu các loại: 37,29 ha, đạt 85% so với chỉ tiêu huyện giao.
- Cây trồng khác: 72,3ha,4 ha, đạt 84% chỉ tiêu giao.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT

Vụ Thu, Mùa năm 2023 sản xuất trồng trọt gặp nhiều khó khăn do giá cả các loại phân bón, giống cây trồng tiếp tục tăng, một số giá thu mua một số cây trồng trên địa bàn xã xuống, một số loại cây trồng bị bệnh như: Khảm lá trên cây Sắn, bệnh vàng lá sinh lý trên cây lúa,...

1. Cơ cấu thời vụ và cơ cấu giống tiếp tục có sự chuyển biến:

- Cơ cấu lịch thời vụ có sự chấp hành khá tốt, nhân dân đã chủ động mua giống, phân chất lượng để đưa vào sản xuất.
- Các loại giống lúa mới tiếp tục được đưa vào sản xuất như: BC15, Thiên Ưu 3, TH3-5, TBR279...có năng suất cao, chất lượng tốt được nhân dân đưa vào gieo cấy.

- Cây Ngô, rau, đậu các loại,...cũng có sự chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng sử dụng các giống có năng suất cao, chất lượng tốt như: Ngô CP333, CP3Q, P4124, DK6919S, HN45, DK68,18, B265, B06, NK4300,...thời vụ gieo trồng tốt nhất kết thúc trước 31/5/2022.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất có sự thay đổi theo hướng tích cực:

- UBND xã đã chủ động xây dựng Phương án tổ chức triển khai sớm, quán triệt đến các thành phần có liên quan trong thời gian sớm nhất, hướng dẫn, tuyên truyền cho nhân dân thu hoạch nhanh gọn lúa vụ Chiêm Xuân, chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng đất, cấy sát với lịch thời vụ, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, các tiến bộ kỹ thuật được ứng dụng vào gieo cấy như: công tác phòng trừ sâu bệnh được UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, các giống lúa có năng suất chất lượng được đưa vào gieo trồng.

- Các thành viên trong các Tổ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và cải tạo vườn tạp xuống bám sát các thôn để triển khai thực hiện, hướng dẫn, tuyên truyền nhân dân chấp hành đúng lịch thời vụ.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ:

1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra đồng ruộng và phòng trừ sâu bệnh chưa được thường xuyên, quyết liệt, dẫn tới năng suất, sản lượng cây trồng chưa cao. Một số thành viên trong Ban Chỉ đạo phát triển KT-XH, xây dựng NTM và Cải tạo vườn tạp chưa nêu cao tinh thần, trách nhiệm ở thôn được phân công chỉ đạo.

2. Việc chuyển dịch cơ cấu giống, cây trồng đang còn chậm, việc chấp hành lịch thời vụ chưa nghiêm túc, vẫn đang còn nhiều hộ cấy muộn hơn lịch thời vụ, một số hộ chưa chịu khó đầu tư phân bón, thuốc phòng trừ sâu bệnh vào sản xuất.

3. Một số chỉ tiêu, kế hoạch đưa ra đầu năm không đạt được như: diện tích, sản lượng, công tác quản lý về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đang còn chưa triệt để.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ THU, MÙA NĂM 2024

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Lúa vụ Xuân năm 2024 thu hoạch sớm, tạo điều kiện tốt nhất cho sản xuất vụ Thu, Mùa, thời tiết cuối vụ ít mưa, thuận lợi cho thu hoạch các loại cây trồng.

- Kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sản xuất những năm qua, nhất là kinh nghiệm chỉ đạo chuyển dịch mùa vụ, cơ cấu cây trồng và phòng trừ sâu bệnh hại lúa tiếp tục được phát huy.

- Các loại giống, phân bón khá đa dạng tạo điều kiện cho Nhân dân có nhiều sự lựa chọn.

2. Khó khăn:

- Vụ Xuân năm 2024, thời tiết, khí hậu diễn biến khó lường, nắng nóng xảy ra vào tháng 5, tháng 6 đã làm ảnh hưởng đến gieo cấy vụ mùa, thời tiết mưa lớn ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây trồng, đó cũng là điều kiện thuận lợi cho đối tượng sâu bệnh phát sinh gây hại như: Bệnh bạc lá, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân.

- Giá vật tư phục vụ cho sản xuất (giống, phân bón...) tăng cao, tác động không nhỏ đến sản xuất của nông dân.

II. CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ THU, MÙA NĂM 2024

Tổng diện tích gieo trồng vụ Thu, Mùa năm 2024: 141 ha.

- Cây lúa 86 ha, năng suất ước đạt 48 tạ/ha, sản lượng ước đạt 412,8 tấn, diện tích lúa lai 30 ha, chiếm 35% diện tích lúa vụ Thu, Mùa năm 2023, diện tích cây lúa thuần 56 ha, chiếm 65% diện tích.

- Cây Ngô 20 ha, trong đó Ngô lấy hạt 20 ha, năng suất ước đạt 25 tạ/ha, sản lượng ước đạt 50 tấn.

Tổng sản lượng lương thực vụ Thu, Mùa năm 2024 phấn đấu đạt 462,8 tấn;

- Cây có củ lấy bột 23 ha;

- Rau, đậu các loại 15 ha.

- Cây có hạt chứa dầu: 2,0 ha.

- Cây trồng khác: 15 ha.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để dành thắng lợi toàn diện cả về diện tích, năng suất và sản lượng các loại cây trồng vụ Thu, Mùa năm 2024 cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

1. Tiếp tục thực hiện chuyển dịch mùa vụ, cây trồng theo hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp:

- Tập trung chỉ đạo nhân dân thu hoạch lúa Chiêm Xuân nhanh, gọn đồng thời chuẩn bị đất gieo cấy lúa mùa sớm để tránh mưa, bão, sâu bệnh cuối vụ mùa, đảm bảo cho lúa trổ, chín an toàn, tối đa chỉ nên cơ cấu 2 - 3 loại giống phù hợp với từng chân đất để tập trung chỉ đạo. Tăng diện tích lúa mùa sớm và mùa chính vụ, phấn đấu đạt 80%, nhằm hạn chế mưa, bão cuối vụ và sâu bệnh gây hại, đồng thời tạo quỹ đất cho sản xuất vụ Đông. Hạn chế trà Mùa muộn (có thể năng suất thấp do mưa, bão ảnh hưởng cuối vụ).

- Rà soát lại diện tích đất cao, khô hạn, năng suất thấp có phương án chuyển sang trồng cây màu khác để nâng cao hiệu quả.

- Đối với đất trồng Ngô, rau màu,...rà soát lại toàn bộ đất màu chân đất để bố trí cây trồng phù hợp để phát huy tiềm năng về đất đai và năng suất của từng cây trồng.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất:

- Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả Phương án tưới, tiêu hợp lý, phòng chống hạn, bảo lũ xảy ra. Kiểm tra các kênh mương, Bai, Đập để có kế hoạch tu sửa. Chủ động nạo vét, khơi thông cống, rãnh, kênh mương, đáp ứng cho yêu cầu chống hạn, chống úng.

- Đối với công tác phòng chống dịch hại, bảo vệ cây trồng: Phối hợp với Trung tâm DVNN xây dựng phương án phòng trừ dịch hại, dự báo kịp thời, chính xác sự phát sinh, sự phát triển của các loại dịch hại nhất là các loại bệnh như: sâu cuốn lá nhỏ, đục thân, rầy các loại và bệnh bạc lá, khô vằn,...để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cho nhân dân phòng trừ.

3. Giải pháp về kỹ thuật:

*** Cây lúa:**

- Cơ cấu trà lúa: Tiếp tục chuyển dịch tăng diện tích trà mùa sớm để hạn chế rủi ro do mưa, bão được dự báo kết thúc muộn, đồng thời tạo quỹ đất cho sản xuất vụ Đông.

- Cơ cấu giống: Ưu tiên sử dụng các giống lúa ngắn ngày, mở rộng diện tích lúa thuần chất lượng cao để nâng cao giá trị, sử dụng giống lúa lai và lúa thuần năng suất cao, năng suất trung bình để đảm bảo mục tiêu sản lượng và phục vụ chăn nuôi. Mở rộng tối đa trà lúa Mùa cực sớm và Mùa sớm, hạn chế trà lúa Mùa chính vụ, Mùa muộn để né tránh mưa, bão, sâu bệnh cuối vụ để đảm bảo lúa trổ, chín an toàn.

- Trà lúa Mùa sớm:

+ Trên chân đất sâu trũng, quỹ đất giành cho gieo trồng cây vụ Đông sớm (ớt, lạc, bí xanh, ngô, đậu tương, rau vụ đông sớm) sử dụng các giống lúa Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, MHC2, Hà Phát 3, Kim Cương 111, TBR225, TBR279, Đông A1, TBR45, Đài Thơm 8, Bắc Hương 9,...thời vụ gieo mạ từ ngày 10/5 – 15/5, thời gian thu hoạch từ 25/9 – 30/9/2024.

+ Trên chân đất vằn, gieo trồng cây vụ Đông ưa lạnh (Khoai Tây, các loại rau vụ Đông,...) sử dụng các giống lúa: DQ11, Tân Ưu 98, TBR-1, DT66, Lam Sơn 8, ADI168, HaNa 318 ADI168, ADI128, DT80, Thiên ưu 8,...Thời vụ gieo mạ trước ngày 20/5 đến 25/5, thu hoạch trước ngày 15/9 – 25/9/2024.

- Trà lúa mùa chính vụ, trên chân đất vằn, chuyên 2 vụ lúa sử dụng các giống: Sử dụng các giống lúa: BC15, SUMO, Dương Quang 18, VT404, VT 505, Quốc Tế 1, LTh31, QP5, Thái Xuyên 111, nếp các loại...Thời vụ gieo mạ trước ngày 30/5 - 05/6/2024, thu hoạch trước ngày 10,15/10/2024.

*** Cây Ngô:**

Lựa chọn các giống Ngô có khả năng kháng sâu bệnh chủ yếu, nhất là sâu keo mùa thu.

+ Trên chân đất bãi sử dụng các giống: NK4300BT-GT, DK6919S, DK9955S, DK9919C, CP3Q, NK7326,... thời vụ gieo trồng kết thúc sớm trước ngày 30/5/2024.

+ Trên chân đất chuyên màu, đất lúa khó khăn về nước tưới chuyên trồng Ngô, sử dụng các giống: PSC747, CP333, CP3Q, P4124, P4311, HN45, DK6818, Ngô nếp HN88, HN68,...

+ Trên chân đất đồi thấp sử dụng các giống: PSC102, CP111, CP511, NK9901, NK4300, NK6253, NK4300BT-GT, DK6919S,...

* Cây Lạc: Chủ yếu trồng trên đất chuyên màu, đất bãi, đất luân canh với cây mía, sử dụng các giống như: TB25, L14, L16, L23, L24, 26.

4. Thực hiện tốt quy trình, kỹ thuật thâm canh:

Thâm canh toàn bộ trên toàn bộ trên diện tích cây trồng, thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật thâm canh, trong đó chú ý:

- Vệ sinh đồng ruộng tốt để tránh hiện tượng ngộ độc hữu cơ sau khi cấy; xử lý tàn dư sâu bệnh của cây trồng trước, đối với cây màu phải xử lý đất đảm bảo trước khi gieo trồng, làm đất kỹ, tơi, xới, sử dụng vôi bột để vệ sinh đồng ruộng.

- Tập trung sử dụng phân viên nén dúi sâu, phân đầu mỗi thôn ít nhất 50% diện tích sử dụng phân viên nén trở lên ở những diện tích có nước thường xuyên. Đồng thời áp dụng bón phân đầy đủ theo quy trình, cân đối đạm, lân, Kali để tăng năng suất và hiệu quả cây trồng. Những diện tích đất chưa phải sử dụng lân nung chảy; những diện tích chủ động nước, ngoài lân và phân hữu cơ phải kết hợp chăm sóc kịp thời như: làm cỏ, sục bùn, sử dụng vôi, các loại phân vi sinh, để chống ngộ độc hữu cơ và bệnh vàng sinh lý đầu vụ.

- Đặc biệt tận dụng nguồn phân chuồng có rất nhiều ở các hộ chăn nuôi gia súc để bón cho ruộng, tuyên truyền cho nhân dân không bán đi nguồn phân chuồng để tập trung bón cho cây trồng.

5. Phòng trừ sâu bệnh:

- Phát hiện kịp thời và có phương án phòng trừ hiệu quả ngay từ khi sâu bệnh mới phát sinh, không để cho sâu bệnh phát sinh thành dịch, chú ý các đối tượng: sâu cuốn lá, rầy nâu, sâu đục thân, bệnh bạc lá, khô vằn,...

- Các đối tượng sâu bệnh trong vụ mùa hết sức phức tạp, đa dạng, mật độ cao, vì vậy các thôn cần chủ động phối hợp với cán bộ chuyên môn xã nắm bắt, phát hiện kịp thời các đối tượng sâu bệnh để có biện pháp phòng trừ ngay từ đầu, chọn các loại giống có khả năng kháng sâu bệnh cao.

6. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về vật tư hàng hóa nông nghiệp và các hoạt động dịch vụ sản xuất:

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn như: Trung tâm DVNN, Quản lý Thị trường, Công an kiểm tra, xử lý các cơ sở buôn bán giống, phân bón, thuốc BVTV không có giấy phép kinh doanh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã tập trung chỉ đạo, quản lý và điều hành công tác sản xuất một cách có hiệu quả, giao chỉ tiêu và hướng dẫn các thôn, hộ gia đình về cơ cấu mùa vụ, loại giống cây trồng, vận động nhân dân tuân thủ quy trình kỹ thuật, tích cực đầu tư, thâm canh, tăng năng suất các loại giống cây trồng. Chỉ đạo các Tổ phát triển KT-XH, xây dựng nông thôn mới và Cải tạo vườn tạp phải bám sát cơ sở được phân công chỉ đạo vào thời điểm nhân dân chuẩn bị gieo mạ, cấy để chỉ đạo nhân dân làm đúng yêu cầu kỹ thuật, Phương án sản xuất đã đề ra.

2. MTTQ và các ban ngành đoàn thể phối hợp với Ủy ban nhân dân tuyên truyền, vận động nhân dân ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tuân thủ lịch thời vụ gieo trồng, gieo cấy sớm.

3. Cán bộ Khuyến nông cần tham mưu cho Ủy ban nhân dân về các vấn đề liên quan đến sản xuất nông nghiệp, tăng cường công tác bám sát cơ sở để chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện theo đúng nông lịch, quy trình kỹ thuật đã đề ra.

4. Các thôn cần sớm giải phóng đất, gieo mạ, cấy sớm, tuân thủ Phương án của Ủy ban nhân dân đề ra, thường xuyên báo cáo tình hình, đề xuất về Ủy ban nhân dân để khắc phục những khó khăn, đặc biệt là khi có dịch bệnh, sâu hại xảy ra để có giải pháp xử lý kịp thời.

5. Các hộ nông dân tuân thủ sự chỉ đạo của chính quyền về lịch thời vụ cây trồng, cơ cấu giống, phòng trừ sâu bệnh, không tự ý, tự phát so với quy trình kỹ thuật sản xuất./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT; (để báo cáo)
- TT. Đảng ủy; HĐND; (để báo cáo)
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch KT UBND xã;
- Tổ trưởng các Tổ PTKT-CTVT;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vi Đức Huân

PHỤ LỤC 1: CHỈ TIÊU MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH VỤ THU, MÙA 2024

(ĐVT: Ha)

Vụ Thu, Mùa 2024	Thanh Tiền	Thanh Bình	Lâm Chính	Thanh Thủy	Đồng Phong	Thanh Đồng	T. xã
	17	17,5	12	33,5	29	32	141
Lúa	8	6	2	24	22	24	86
<i>trong đó: Lúa lai</i>	2.5	2	0.5	11	8	11	35
Diện tích cấy phân viên nén dúi sâu	4	3	1	12	10.5	12	42.5
Ngô:	3	5	4	2	3	3	20
Khoai lang	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	0.5	3
Lạc	0.5	0.5	0.5	0.5	-	-	2
Rau, đậu các loại	2	3	3	4	1,5	1.5	15
Cây trồng khác:	3	2,5	2	2,5	2	3	15